TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày 12 – 3 – 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Nguyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông La Thanh Long.

Bà Nguyễn Trường Hận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh. Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh ngày 01/01/1964 tại V, Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp B, xã V, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (chết) và bà Nguyễn Thị S (sống); vợ: Nguyễn Thị Mỹ T; bị cáo có 04 người con; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án. Ngày 27/12/2021, Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (nay là TAND Khu vực 11-Cần Thơ) xử phạt 30.000.000 đồng về Tội đánh bạc. Bị can chấp hành xong ngày 26/8/2025. Nhân thân: không tốt. Ngày 24/12/2020, Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 25/12/2020. Ngày 28/02/2016, Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong ngày 01/3/2017. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Hồng B, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Ấp B, xã V, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

2. Lê Thị P1, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Ấp B, xã V, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

3. Lâm Văn C, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Ấp B, xã V, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 15/8/2025, Nguyễn Văn P cùng với Lê Thị P1 và Trần Hồng B đến nhà Lâm Văn C thuộc ấp B, xã V, thành phố Cần Thơ để rủ C đánh bạc được bằng tiền. Do không có bài nên C đi mua về, rồi cùng với P, B và P1 đánh bạc. Hình thức là đánh bài tứ sắc, chia làm 04 tụ (04 người chơi), mỗi tụ có 13 lá (quân bài), phần bài còn lại úp xuống làm chồng bài, cá cược mỗi chếnh 300.000 đồng, dùng bài tứ sắc làm lệnh bài gồm: lệnh lớn, lệnh vuông và lệnh tam giác. Lệnh lớn tương ứng 100.000 đồng, lệnh vuông tương ứng 10.000 đồng, lệnh nhỏ hình tam giác tương ứng 1.000 đồng. Đánh tới chơn và tới quan tính theo số điểm trên tổng số bài còn lại, rồi quy ra lệnh ăn thua, tuỳ theo bài còn nhiều hay ít. Khi đi đánh bạc P đem theo 520.000 đồng, lấy 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, B đem theo 2.640.000 đồng, lấy 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, P1 đem theo 1.780.000 đồng, lấy 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, C đem theo 360.000 đồng, lấy 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. P với C, B và P1 đánh bạc được khoảng 5 - 7 bàn (không nhớ rõ chính xác) thì bị bắt. Tại thời điểm bị bắt chưa đánh hết chếnh, chưa chung tiền nhưng các đối tượng đã chung lệnh quy đổi tương ứng số tiền cụ thể: Nguyễn Văn P đã thua đã thua và chung 01 lệnh lớn, 08 lệnh vuông thua 180.000 đồng, Lê Thị Phương T1 09 lệnh vuông, 08 lệnh tam giác thắng 98.000 đồng, Trần Hồng B thắng 01 lệnh lớn, thua 01 lệnh vuông, 01 lệnh tạm giác thắng 89.000 đồng và Lâm Văn C thua 07 lệnh tam giác thua 7.000 đồng.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 (một) chiếc chiếu lát dùng để đánh bạc;
- 08 (tám) lệnh bài lớn;
- 34 (ba mươi bốn) lệnh vuông;
- 20 (hai mươi) lệnh nhỏ hình tam giác thu giữ tại chiếu bạc.
- Tiền Việt Nam 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc.

Vật chứng được nhập kho vật chứng thuộc Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11 – Cần Thơ để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT – VKS – KV11 ngày 12/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án.

Về tang vật chứng đề nghị xử lý theo qui định pháp luật.

Phát biểu tự bào chữa tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra. Các lời khai này thể hiện phù hợp với diễn biến sự việc xảy ra như: khoảng thời gian, địa điểm, số tiền mà bị cáo tham gia đánh bạc, tất cả phù hợp với vật chứng thu giữ, theo đó thể hiện: Vào ngày 15/8/2025, tại nhà của ông Lâm Văn C thuộc ấp B, xã V, thành phố Cần Thơ, bị cáo Nguyễn Văn P cùng với Lê Thị P1, Trần Hồng B và Lâm Văn C tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 1.200.000 đồng. Mặc dù, số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.0000 đồng, nhưng bị cáo Nguyễn Văn P đã bị kết án về tội Đánh bạc, xử phạt với số tiền 30.000.000 đồng, đến ngày phạm tội bị cáo Nguyễn Văn P chưa chấp hành xong nên được xem là chưa được xóa án tích. Căn cứ vào chứng cứ này và đối chiếu với quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025, Toà có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Nguyễn Văn P thực hiện như đã nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc như Viện kiểm sát truy tố.

[3] *Về khung hình phạt*: Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền chứng minh được là 1.200.000 đồng, là chưa đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội Đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Đánh bạc. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích,

nhưng tiền án đã được dùng làm căn cứ để định tội trong vụ án này nên không áp dụng tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[4]. *Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra*:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, trị an tại địa phương, là nguyên nhân dễ làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên bản thân nhận thức được việc rủ rê, thỏa thuận tham gia sát phạt nhau thông qua đánh bài để ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và có thể phạm tội. Nhưng vì để thoả mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn thực hiện, hành vi này của các bị cáo thể hiện tính cố ý.

[5]. *Xét về nhân thân*: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và đã bị Toà án xét xử về hành vi phạm tội đánh bạc, chưa được xoá án tích nay lại vi phạm. Vai trò trong vụ án là người trực tiếp đánh bạc, nhưng tính chất sát phạt ăn thua của bị cáo số tiền không lớn thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[6]. *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[7]. *Xét tình tiết giảm nhẹ*: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo hiện nay là người cao tuổi, bản thân bị cáo có bệnh mãn tính phải điều trị thường xuyên, gia đình thuộc diện khó khăn, nên được giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

[8]. *Về quyết định hình phạt đối với bị cáo:* Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 để xử lý bị cáo, cho bị cáo chấp hành án tại địa phương cũng đủ để giáo dục răn đe, cải tạo đối với bị cáo và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] *Về khấu trừ thu nhập:* Bị cáo hiện nay là người cao tuổi, không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[10]. *Về tang vật chứng*: Đối với vật chứng không liên quan đến việc phạm tội còn giá trị sử dụng thì trả lại cho chủ sở hữu; có liên quan đến việc phạm tội còn giá trị sử dụng thì tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước; không còn giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy.

[11]. *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ, nên Toà chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho Ủy ban nhân dân xã V, thành phố Cần Thơ để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành án cải tạo không giam giữ tại địa phương. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn P có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V, thành phố Cần Thơ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về tang vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) chiếc chiếu, làm bằng dây lát, có kích thước 1,6 x 2,0 mét, được kết từ các sợi dây lát lại, có màu xanh – đỏ - trắng, xung quanh chiếu có viềng màu đỏ bằng vải;

- 98 (chín mươi tám) cây bài tứ sắc, đặc điểm: giấy cứng Q1 bài tứ sắc, có màu vàng, xanh, trắng, đỏ, có hiệu SUPER VIP, có 98 quân, đã qua sử dụng.

- 08 (tám) lệnh lớn, số lượng: 08 khác; đặc điểm: Quân bài tứ sắc, giấy cứng, có nhiều lệnh vuông được sếp thành hình cột đứng (lệnh lớn), có màu xanh – trắng, các loại quân bài, đã qua sử dụng;

- 34 (ba mươi bốn) lệnh vuông; số lượng: 34 khác; đặc điểm: giấy cứng, quân bài tứ sắc, có màu vàng, xếp lại thành hình vuông (lệnh vuông), đã qua sử dụng;

- 20 (hai mươi) lệnh tam giác, số lượng: 20 khác; đặc điểm: giấy cứng, quân bài tứ sắc, có màu xanh, xếp lại thành hình tam giác (lệnh tam giác), đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại

phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng PV06 Công an thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 11 – Cần Thơ;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người có liên quan;
- UBND xã Vĩnh Tường, thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Như Nguyện